

**Bài 1 trang 85-86 VBT Sử lớp 9****Lời giải:**

a. Hãy điền vào chỗ chấm trong bảng dưới đây về tình hình quân đội nước ngoài chiếm đóng nước ta sau Tổng khởi nghĩa tháng Tám.

Từ vĩ tuyến 16 trở ra Bắc	Từ vĩ tuyến 16 trở vào Nam	Trên cả nước
- 20 vạn quân Tưởng Giới Thạch ồ ạt kéo vào Hà Nội và các tỉnh.  - Theo sau quân Tưởng là các tổ chức phản động: Việt Quốc, Việt Cách...	- Quân Anh mở đường cho quân Pháp quay lại xâm lược Việt Nam.	- hơn 6 vạn quân Nhật đang chờ giải giáp.

b. Hãy cho biết những khó khăn về kinh tế, xã hội và văn hóa của nước ta sau Cách mạng tháng Tám.

- Về kinh tế:

+ Nông nghiệp: bị chiến tranh tàn phá nặng nề; nạn đói cuối năm 1944 – đầu năm 1945 chưa được khắc phục; diện tích đất bỏ hoang nhiều; thiên tai, mất mùa liên tiếp xảy ra.

+ Công nghiệp: sản xuất đình đốn, hàng hóa khan hiếm, giá cả tăng vọt.

+ Tài chính:

+ Ngân sách nhà nước trống rỗng; kho bạc nhà nước chỉ còn hơn 1 triệu đồng, trong đó, hơn một nửa đã bị rách, nát không thể sử dụng được.

+ Chính quyền cách mạng chưa kiểm soát được Ngân hàng Đông Dương.

+ Quân Tướng Giới Thạch tung ra thị trường các loại tiền mất giá (ví dụ: Quan Kim, Quốc tệ) khiến cho nền tài chính Việt Nam thêm rối loạn.

- Văn hóa, xã hội:

+ Hơn 90% dân số mù chữ.

+ Các tệ nạn xã hội như: mê tín dị đoan, cờ bạc, rượu chè, nghiện hút,... tràn lan.

## **Bài 2 trang 86 VBT Sử lớp 9**

### **Lời giải:**

**a.** Hãy điền mốc thời gian vào cột bên trái cho phù hợp với các sự kiện diễn ra vào đầu năm 1946 được nêu ở cột bên phải trong bảng dưới đây:

Thời gian	Sự kiện
6/1/1946	Lần đầu tiên trong lịch sử dân tộc, hơn 90% cử tri trong cả nước đi bầu cử những người xứng đáng vào cơ quan quyền lực của nhà nước – Quốc hội
2/3/1946	Tại phiên họp đầu tiên của Quốc hội nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, đã lập ra bản dự thảo hiến pháp và thông qua danh sách chính phủ Liên hiệp kháng chiến do Chủ tịch Hồ Chí Minh đứng đầu

**b.** Để giải quyết nạn đói, nhân dân ta đã làm gì?

Để giải quyết nạn đói, nhân dân ta đã:

+ Hưởng ứng lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh và noi gương Người: lập các hũ gạo cứu đói; tổ chức ngày đồng tâm; không dùng gạo, ngô để nấu rượu...

+ tích cực tăng gia sản xuất.

**Bài 3 trang 86 VBT Sử lớp 9****Lời giải:**

a. Hãy đánh dấu X vào ô trống trước câu không biểu thị đúng việc chính quyền cách mạng đẩy mạnh tăng gia sản xuất.

x	Đầu tư máy móc, công cụ sản xuất cho các hợp tác xã nông nghiệp.
---	------------------------------------------------------------------

b. Chính phủ và nhân dân ta đã làm gì để giải quyết nạn đói và khắc phục tình trạng trống rỗng về ngân sách.

- Giải quyết nạn đói:

+ Chính phủ thành lập Nha Bình dân học vụ, kêu gọi toàn dân tham gia phong trào xóa nạn mù chữ.

+ Đổi mới nội dung giáo dục theo tinh thần dân tộc và dân chủ.

- Giải quyết khó khăn về tài chính:

+ Kêu gọi tinh thần tự nguyện đóng góp của nhân dân: Tổ chức phong trào quyên góp, ủng hộ cho “quỹ độc lập”, phong trào “tuần lễ vàng”

+ Phát hành tiền Việt Nam.

**Bài 4 trang 87 VBT Sử lớp 9****Lời giải:**

a. Hãy điền vào bảng sau những sự kiện chứng tỏ thực dân Pháp và Anh gây hấn ở Nam Bộ cho phù hợp với mốc thời gian.

Thời gian	Sự kiện

Ngày 2/9/1945	Khi nhân dân Sài Gòn – Chợ Lớn tổ chức mít ting chào mừng “Ngày Độc lập”, Thực dân Pháp đã xả súng vào dân chúng, làm 47 người chết và nhiều người bị thương.
Ngày 6/9/1945	Quân Anh đến Sài Gòn, kéo theo sau là 1 đại đội quân Pháp. chúng yêu cầu ta phải giải tán lực lượng vũ trang, thả hết tù binh Pháp, cho quân Pháp chiếm đóng nhiều vị trí quan trọng trong thành phố
Đêm 22 rạng sáng ngày 23/9/1945	Quân Pháp đánh úp trụ sở Ủy ban nhân dân Nam Bộ và cơ quan tự vệ thành phố Sài Gòn
Ngày 5/10/1945	Tướng Lơ-cơ-léc đến Sài Gòn cùng nhiều đơn vị bộ binh và xe bọc thép mới từ Pháp sang. Quân Pháp phá vòng vây Sài Gòn – Chợ Lớn, đánh chiếm các tỉnh Nam Bộ và Nam Trung Bộ.

**b.** Trước tình hình trên, Đảng, chính phủ và nhân dân ta đã làm gì?

- Trung ương Đảng, chính phủ và Chủ tịch Hồ Chí Minh:

+ Quyết tâm lãnh đạo nhân dân kháng chiến chống Pháp xâm lược.

+ Phát động phong trào ủng hộ Nam Bộ kháng chiến.

+ Tích cực chuẩn bị đối phó với âm mưu mở rộng chiến tranh ra cả nước của Pháp.

- Nhân dân Việt Nam:

+ Nhân dân Bắc và Bắc trung bộ tổ chức quyên góp tiền bạc, quần áo, thuốc men... ủng hộ đồng bào Nam Bộ và Nam Trung Bộ.

+ Hàng vạn thanh niên hăng hái ra nhập các đoàn quân “Nam tiến”.

**Bài 5 trang 87-88 VBT Sử lớp 9**

**Lời giải:**

a. Hãy đánh dấu X vào ô trống trước ý thể hiện việc quân Tưởng Giới Thạch chống phá cách mạng nước ta.

x	Tất cả các ý trên.
---	--------------------

b. Trước tình hình quân Tưởng và tay sai phá hoại, Đảng và chính phủ ta có đối sách gì? Hãy điền vào bảng dưới đây những nội dung cần thiết để trả lời câu hỏi.

Đối sách với quân Tưởng	Đối sách với bọn tay sai
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đồng ý chia cho tay sai của Tưởng 70 ghế trong Quốc hội không qua bầu cử và 4 ghế bộ trưởng trong chính phủ liên hiệp.</li> <li>- Nhượng bộ cho quân Tưởng một số quyền lợi kinh tế, như: cung cấp một phần lương thực thực phẩm; cho phép lưu hành tiền Trung Quốc trên thị trường Việt Nam</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- ra một số sắc lệnh kiên quyết trấn áp bọn phản cách mạng</li> <li>- Giam giữ những phần tử chống đối lại nước Việt Nam dân chủ Cộng hòa</li> <li>- Thành lập tòa án quân sự để trừng trị bọn phản cách mạng...</li> </ul>

**Bài 6 trang 88 VBT Sử lớp 9**

**Lời giải:**

a. Vì sao chính phủ ta phải kí hiệp định sơ bộ (6/3/1946) và Tạm ước (14/9/1946)?

Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa chấp nhận kí với Pháp hiệp định sơ bộ và Tạm ước, vì:

- Sau khi chiếm đóng các đô thị iwr Nam Bộ và Nam Trung Bộ, Thực dân Pháp âm mưu đưa quân ra Bắc để thôn tính toàn bộ Việt Nam.
- Để thực hiện được âm mưu tiến quân ra Bắc, Pháp đã điều đình với chính phủ Trung Hoa Dân Quốc → 28/2/1946, Hiệp ước Hoa – Pháp được kí kết.
- Nhận thấy 2 kẻ thù của ta (Pháp – Tưởng) đã xích lại gần nhau, nếu ta cầm súng chiến đấu, ắt sẽ phải chống lại cả Pháp lẫn Tưởng → Ban thường vụ trung ương Đảng đã quyết định lựa chọn giải pháp “hòa để tiến”: tạm thời hòa hoãn với Pháp để nhanh chóng gạt 20 vạn quân Tưởng về nước và tranh thủ thời gian hòa hoãn để chuẩn bị lực lượng bước vào cuộc chiến tranh với Pháp sau này.

**b.** Hãy trình bày những nội dung của Hiệp định sơ bộ (6/3/1946) và Tạm ước (14/9/1946) theo bảng sau.

Hiệp định sơ bộ (6/3/1946)	Tạm ước (14/9/1946)
<ul style="list-style-type: none"><li>- chính phủ Pháp công nhận Việt Nam Dân chủ Cộng hòa là một quốc gia tự do, có chính phủ riêng, quân đội riêng, nghị viện và tài chính riêng, nằm trong khối Liên hiệp Pháp.</li><li>- Chính phủ Việt Nam cho phép 15000 quân Pháp vào Miền Bắc thay quân Tưởng làm nhiệm vụ giải giáp quân Nhật, số quân này sẽ rút dần trong thời hạn năm năm.</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Nhân nhượng cho Pháp một số quyền lợi về kinh tế và văn hóa ở Việt Nam.</li><li>- Việt Nam và Pháp thả hết tù chính trị, chấm dứt tuyên truyền không thân thiện.</li><li>- chính phủ Pháp sẽ đình chỉ xung đột ở Nam Bộ và Nam</li></ul>

<p>- Hai bên thực hiện ngừng bắn ở Nam Bộ, tạo không khí thuận lợi cho cuộc đàm phán chính thức ở Pa-ri</p>	<p>Trung Bộ, bảo đảm các quyền tự do, dân chủ.</p>
-------------------------------------------------------------------------------------------------------------	----------------------------------------------------

c. So sánh sách lược của Đảng và chính phủ ta trước và từ ngày 6/3/1946.

Sách lược trước ngày 6/3/1946	Sách lược từ ngày 6/3/1946
<p>- Chủ trương:</p> <p>+ Hòa hoãn với quân Trung Hoa Dân quốc, tập trung lực lượng chống Pháp xâm lược trở lại ở Nam Bộ</p> <p>- Sách lược cụ thể:</p> <p>+ Nhân nhượng cho quân Tưởng một số quyền lợi kinh tế - chính trị.</p> <p>+ Kiên quyết trấn áp lực lượng phản cách mạng.</p>	<p>- Chủ trương:</p> <p>+ Nhân nhượng với Pháp, đuổi 20 vạn quân Tưởng ra khỏi Miền Bắc nước ta.</p> <p>- Sách lược cụ thể:</p> <p>+ kí Hiệp định Sơ bộ và Tạm ước → nhân nhượng cho Pháp một số quyền lợi về kinh tế - văn hóa ...</p>